TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
PHÂN HIỆU TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 172/TB-PHĐHLN-TCKT

Đồng Nai, ngày 23 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc cung cấp số tài khoản ngân hàng để nhận học bổng Tân Sinh viên khóa K71 nhập học năm 2026

Căn cứ Quyết định số 1305/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 19 tháng 11 năm 2026 của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai về việc tặng Học bổng cho Tân sinh viên khóa K71 nhập học năm 2026.

Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai thông báo tới các sinh viên được tặng học bổng khóa K71 nhập học năm 2026, đến phòng Tài chính kế toán cung cấp thông tin số tài khoản để nhận học bổng theo quy định.

(Danh sách sinh viên kèm theo)

Thời gian cung cấp thông tin : Từ ngày **23/11/2026** đến hết ngày **30/11/2026**.

Lưu ý:

1. Sinh viên cung cấp tài khoản chính chủ và đã kích hoạt giao dịch được.

2. Trường hợp thông tin tài khoản do sinh viên cung cấp khác Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và sai thông tin cung cấp lần 1 thì sinh viên phải chịu phí chuyển khoản, phí sẽ được trừ vào chế độ chi trả của sinh viên.

3. Sinh viên chưa hoàn thành học phí HK1 2026-2027, học bổng sẽ được khấu trừ vào học phí.

Liên hệ/gặp cô Mi – SĐT/Zalo: 0332.444.778 tại Phòng Tài chính kế toán để cung cấp thông tin.

Nhà trường kính đề nghị các Khoa chuyên môn, GVCN/Cố vấn học tập các lớp thông báo đến sinh viên của lớp mình để thực hiện.

Rất mong được sự phối hợp của các đơn vị./.

Nơi nhận:
- Khoa chuyên môn;
- Website PH;
- Lưu: VT, TCKT.

TL. GIÁM ĐỐC
TP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Đỗ Thị Thắm

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐH LÂM NGHIỆP
Phòng Tài chính kế toán

DANH SÁCH CHI HỌC BỔNG CHO TÂN SINH VIÊN KHÓA K71 NHẬP HỌC NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo 172/TB-PHĐHLN-TCKT ngày 23 tháng 11 năm 2026 của Giám đốc Phân hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng - Chi nhánh ngân hàng
I	**HỌC BỔNG NHẬP HỌC SỚM**				**150.000.000**		
1.1	**Khoa Kinh tế:**				**70.000.000**		
1	267340301049	Hoàng Nguyễn Vân	Khánh	K71_KT	5.000.000		
2	267340301009	Nguyễn Thị	Hậu	K71_KT	5.000.000		
3	267510605112	Lê Thị	Khánh	K71A_LOGISTICS	5.000.000		
4	267510605042	Nguyễn Ngọc Tường	Minh	K71B_LOGISTICS	5.000.000		
5	267510605061	Bùi Minh	Quân	K71A_LOGISTICS	5.000.000		
6	267510605068	Trần Đức	Tài	K71B_LOGISTICS	5.000.000		
7	267510605085	Vũ Thành	Trung	K71A_LOGISTICS	5.000.000		
8	267510605059	Nguyễn Hà Lộc	Phúc	K71A_LOGISTICS	5.000.000		
9	267510605087	Lê Ngọc Anh	Tuấn	K71A_LOGISTICS	5.000.000		
10	267510605033	Phan Vĩ	Khang	K71A_LOGISTICS	5.000.000		
11	267340101007	Lê Quang	Hải	K71_QTKD	5.000.000		
12	267340201021	Phạm Như	Quỳnh	K71_TCNH	5.000.000		
13	267340201012	Nguyễn Chí	Thiện	K71_TCNH	5.000.000		
14	267340201010	Trần Chí	Phát	K71_TCNH	5.000.000		
1.2	**Khoa Nông học:**				**70.000.000**		
15	267620105011	Phan Anh	Tí	K71_CN	5.000.000		
16	267620105003	Hoàng Phi	Hồng	K71_CN	5.000.000		
17	267640101077	Bùi Quốc	Tài	K71B_THUY	5.000.000		
18	267640101016	Nguyễn Mạnh	Cơ	K71A_THUY	5.000.000		
19	267640101014	Nguyễn Gia	Bình	K71B_THUY	5.000.000		
20	267640101065	Trương Tấn	Phát	K71C_THUY	5.000.000		
21	267640101026	Nguyễn Tấn	Dũng	K71A_THUY	5.000.000		
22	267640101112	Lương Quốc	Việt	K71A_THUY	5.000.000		
23	267640101068	Mai Thị Kim	Phụng	K71B_THUY	5.000.000		
24	267640101006	Tống Duy Hoàng	Anh	K71B_THUY	5.000.000		
25	267640101131	Lê Trọng	Hiếu	K71B_THUY	5.000.000		
26	267640101139	Đào Phước	Trung	K71B_THUY	5.000.000		
27	267640101042	Bùi Minh	Huy	K71A_THUY	5.000.000		

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng - Chi nhánh ngân hàng
28	267640101059	Vũ Minh	Nhật	K71C_THUY	5.000.000		
1.3	**Khoa TN&MT:**				**10.000.000**		
29	267850101015	Trần Nguyễn Hải	Yến	K71_QLTN&MT	5.000.000		
30	267620211012	Nguyễn Tiến	Hưng	K71_QLTNR	5.000.000		
II	**HỌC BỔNG TIẾP SỨC ĐẾN TRƯỜNG:**				**135.000.000**		
2.1	**Khoa Kinh tế:**				**121.500.000**		
1	267340301051	Đồng Quỳnh	Trang	K71_KT	4.500.000		
2	267340301016	Trần Lê Phương	Mai	K71_KT	4.500.000		
3	267340301005	Nguyễn Hoàng Hùng	Anh	K71_KT	4.500.000		
4	267340301006	Hồ Gia Kiến	Giang	K71_KT	4.500.000		
5	267340301024	Đỗ Gia	Phong	K71_KT	4.500.000		
6	267340301007	Dương Thế	Hải	K71_KT	4.500.000		
7	267340301025	Trương Văn	Phong	K71_KT	4.500.000		
8	267340301036	Trần Thị Thanh	Thùy	K71_KT	4.500.000		
9	267510605018	Phạm Hồng	Hải	K71B_LOGISTICS	4.500.000		
10	267510605016	Lê Thị Mỹ	Duyên	K71B_LOGISTICS	4.500.000		
11	267510605020	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	K71B_LOGISTICS	4.500.000		
12	267510605057	Trần Dương Gia	Phúc	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
13	267510605045	Giáp Mai Thảo	My	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
14	267510605003	Lưu Tuấn	Anh	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
15	267510605041	Mai Văn	Lương	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
16	267510605047	Ngân	Ngân	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
17	267510605100	Trần Gia	Vỹ	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
18	267510605036	Nguyễn Ngọc Thư	Kỳ	K71B_LOGISTICS	4.500.000		
19	267510605025	Nguyễn Đăng	Hoàng	K71A_LOGISTICS	4.500.000		
20	267340101016	Nguyễn Phượng	Liên	K71_QTKD	4.500.000		
21	267340101021	Cao Thế	Nguyên	K71_QTKD	4.500.000		
22	267340101011	Lê Gia	Huệ	K71_QTKD	4.500.000		
23	267340101022	Lê Davis	Nguyễn	K71_QTKD	4.500.000		
24	267340101031	Nguyễn Đức	Tài	K71_QTKD	4.500.000		
25	267340101026	Nguyễn Đình Anh	Quân	K71_QTKD	4.500.000		
26	267810103004	Lê Tiến	Khải	K71_QTDVDL&LH	4.500.000		
27	267340201015	Nguyễn Thị Hồng	Tiên	K71_TCNH	4.500.000		
2.1	**Khoa Nông học:**				**9.000.000**		
28	267640101076	Trần Hạnh	San	K71A_THUY	4.500.000		
29	267640101089	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	K71A_THUY	4.500.000		

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng - Chi nhánh ngân hàng
2.2	**Khoa TN&MT:**				**4.500.000**		
30	267850101007	Phạm Thanh	Phát	K71_QLTN&MT	4.500.000		
III	**HỌC BỔNG NÔNG LÂM NGHIỆP:**				**135.000.000**		
3.1	**Khoa Nông học:**				**63.000.000**		
1	267620112002	Sơ Kết Thiên	Hồng	K71_BVTV	4.500.000		
2	267620112008	Nình Nhật	Quyền	K71_BVTV	4.500.000		
3	267620112007	Phí Hữu Thành	Phát	K71_BVTV	4.500.000		
4	267620112005	Lơ Mu	Kôlôsê	K71_BVTV	4.500.000		
5	267620112014	Nguyễn Quốc	Huy	K71_BVTV	4.500.000		
6	267620112010	Trần Công	Thành	K71_BVTV	4.500.000		
7	267620112009	Trần Thanh	Sang	K71_BVTV	4.500.000		
8	267620105001	Kiên	Diễn	K71_CN	4.500.000		
9	267620105006	Nguyễn Thành	Nhân	K71_CN	4.500.000		
10	267620105007	Trần Ngọc Phương	Nhi	K71_CN	4.500.000		
11	267620110002	Nguyễn Mạnh	Hùng	K71_KHCT	4.500.000		
12	267620110009	Ka	Tuyết	K71_KHCT	4.500.000		
13	267620110007	Yang Mỹ	Trân	K71_KHCT	4.500.000		
14	267620110004	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	K71_KHCT	4.500.000		
3.2	**Khoa TN&MT:**				**72.000.000**		
15	267620211015	Lê Duy	Khoa	K71_QLTNR	4.500.000		
16	267620211002	Phạm Hoài	An	K71_QLTNR	4.500.000		
17	267620211027	Phạm Hoàn	Việt	K71_QLTNR	4.500.000		
18	267620211022	Triệu Quang	Thanh	K71_QLTNR	4.500.000		
19	267620211014	Ka Sối	Hương	K71_QLTNR	4.500.000		
20	267620211023	Nguyễn Minh	Thuận	K71_QLTNR	4.500.000		
21	267620211028	K	Hải	K71_QLTNR	4.500.000		
22	267620211030	Bàn Khánh	Tiệp	K71_QLTNR	4.500.000		
23	267620211003	Trần Thị Lan	Anh	K71_QLTNR	4.500.000		
24	267620211018	Phan Anh	Quân	K71_QLTNR	4.500.000		
25	267620211020	Nguyễn Tiến	Tài	K71_QLTNR	4.500.000		
26	267620211016	Phạm Triệu Khánh	Nam	K71_QLTNR	4.500.000		
27	267620211010	Trương Minh	Hoàng	K71_QLTNR	4.500.000		
28	267620211019	Phan Chí	Sang	K71_QLTNR	4.500.000		
29	267620211025	Trần Anh	Tuấn	K71_QLTNR	4.500.000		
30	267620211009	Đồng Thế	Hiển	K71_QLTNR	4.500.000		
IV	**HỌC BỔNG TIẾP SỨC LÂM NGHIỆP:**				**111.000.000**		

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng - Chi nhánh ngân hàng
4.1	**Khoa CN&KT:**				**3.000.000**		
1	267480104011	Cao Phương	Thảo	K71_HTTT	3.000.000		
4.2	**Khoa Kinh tế:**				**78.000.000**		
2	267340301048	Võ Hoàng Kim	Ánh	K71_KT	3.000.000		
3	267340301047	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	K71_KT	3.000.000		
4	267340301052	Nguyễn Minh	Khang	K71_KT	3.000.000		
5	267340301037	Phạm Ngọc Bảo	Thy	K71_KT	3.000.000		
6	267340301040	Trần Hoàng Cẩm	Tú	K71_KT	3.000.000		
7	267340301053	Lý Phương Thanh	Uyên	K71_KT	3.000.000		
8	267510605039	Phạm Hoàng	Long	K71A_LOGISTICS	3.000.000		
9	267510605056	Đoàn Thanh	Phong	K71A_LOGISTICS	3.000.000		
10	267510605067	Phan Hoàng	Sơn	K71A_LOGISTICS	3.000.000		
11	267510605010	Fồng Hoàng Bảo	Châu	K71B_LOGISTICS	3.000.000		
12	267510605110	Nguyễn Anh Tuấn	Kiệt	K71B_LOGISTICS	3.000.000		
13	267510605054	Phạm Ngọc	Nhi	K71B_LOGISTICS	3.000.000		
14	267510605090	Đặng Thị Ánh	Tuyết	K71B_LOGISTICS	3.000.000		
15	267510605093	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	K71B_LOGISTICS	3.000.000		
16	267510605107	Trần Thị Thiên	Nga	K71A_LOGISTICS	3.000.000		
17	267510605094	Nguyễn Trần Bảo	Yến	K71A_LOGISTICS	3.000.000		
18	267340101030	Nguyễn Mai	Quỳnh	K71_QTKD	3.000.000		
19	267340101050	Lê Trọng	Tấn	K71_QTKD	3.000.000		
20	267340101056	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	K71_QTKD	3.000.000		
21	267810103017	Nguyễn Tuấn	Anh	K71_QTDVDL&LH	3.000.000		
22	267810103003	Trần Trung	Hiếu	K71_QTDVDL&LH	3.000.000		
23	267810103011	Nguyễn Thị Phương	Thùy	K71_QTDVDL&LH	3.000.000		
24	267810103013	Nguyễn Thị Trúc	Uyên	K71_QTDVDL&LH	3.000.000		
25	267340201007	Nguyễn Khánh	Ngân	K71_TCNH	3.000.000		
26	267340201009	Đặng Thị Thanh	Nhiên	K71_TCNH	3.000.000		
27	267340201025	Nguyễn Quốc Minh	Trung	K71_TCNH	3.000.000		
4.3	**Khoa Lâm học:**				**3.000.000**		
28	267850103007	Hoàng Trung	Hiếu	K71_QLDD	3.000.000		
4.4	**Khoa Nông học:**				**27.000.000**		
29	267640101022	Trần Nguyễn Phát	Đạt	K71B_THUY	3.000.000		
30	267640101067	Phan Mạnh	Phúc	K71A_THUY	3.000.000		
31	267640101123	Phạm Gia	Hân	K71B_THUY	3.000.000		
32	267640101127	Nguyễn Lâm Yến	Nhi	K71C_THUY	3.000.000		

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Số tiền	Số tài khoản	Ngân hàng - Chi nhánh ngân hàng
33	267640101101	Trần Văn Minh	Triết	K71A_THUY	3.000.000		
34	267640101094	Nguyễn Minh	Tiệp	K71B_THUY	3.000.000		
35	267640101126	Nguyễn Ngọc Mai	Lan	K71C_THUY	3.000.000		
36	267640101003	Trần Thế	An	K71A_THUY	3.000.000		
37	267640101011	Âu Gia	Bảo	K71B_THUY	3.000.000		
	Tổng = I + II + III + IV				**531.000.000**		

(Số tiền bằng chữ : Năm trăm ba mươi mốt triệu đồng chẵn.)